TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/QĐ-TA	*Ba Tri, ngày 12 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Kim Loan

Ngày 12 tháng 10 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 35/QĐ-TA-XLVPHC ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: B; Giới tính: Nam; sinh ngày: 15/7/1996;

Tên gọi khác: Không;

Số CMND: 321521529; Ngày cấp: 26/9/2014.; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12.

Nguyên quán: huyện M, tỉnh Bến Tre.

ĐKTT và chỗ ở: Số 435/HN, ấp H, xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Ngày 22/02/2015, **B** thực hiện hành vi xâm hại sức khỏe người khác, bị xử phạt vi phạm hành chính dưới hình thức bằng tiền (chư nộp phạt).

+ Ngày 11/4/2017, **B** thực hiện hành vi gây mất trật tự khu dân cư, bị xử phạt vi phạm hành chính dưới hình thức bằng tiền (chưa nộp phạt).

+ Ngày 06/4/2017, **B** sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực xã T, bị Công an xã T phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt với số tiền 750.000 đồng (chưa nộp phạt).

+ Ngày 20/7/2017, Chủ tịch UBND xã T ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với **B** trong thời gian 03 tháng.

+ Ngày 12/02/2018, bị TAND huyện Ba Tri ban hành Quyết định số: 04/2018/QĐ – TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

+ Ngày 15/4/2020, bị Chủ tịch UBND xã T ban hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông D và bà B.

Anh **B** có mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đệ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre:* Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 22/9/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **B** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Anh **B** là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tái nghiện, đã bị UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 08/8/2020, anh **B** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại xã T, đến ngày 12/8/2020 thì bị Công an xã T phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính số 28/BB-XVHC ngày 12/8/2020. Ngày 12/8/2020, Trạm Y tế xã T có phiếu trả lời kết quả xác định anh **B** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy (Địa chỉ: ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với anh **B** với thời hạn 24 tháng.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của anh **B** tại phiên họp thể hiện, anh **B** là người có nơi cư trú ổn định, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và anh **B** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy. Anh **B** nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng nên việc đưa anh **B** cai nghiện theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo Điều 95, khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Anh **B** thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện chất ma túy. Anh **B** đồng ý cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri, nhưng anh **B** xin Tòa án xem xét giảm nhẹ thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc để anh sớm về với gia đình lao động phụ giúp gia đình.

XÉT THẤY:

B là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 12/8/2020 của Trạm Y tế xã T thể hiện **B** nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Căn cứ Tờ tường thuật ngày 12/8/2020, Bản cam kết ngày 12/8/2020 và tại phiên họp anh **B** thừa nhận có sử dụng ma túy. Tại Biên bản vi phạm hành chính số 28 /BB-VPHC ngày 12/8/2020 và Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 01/BB-XM ngày 12/8/2020 của Công an xã T thể hiện anh **B** có sử dụng và nghiện ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **B** đã được Công an xã T, Ủy ban nhân dân xã T, Phòng tư pháp huyện Ba Tri, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **B** là có cơ sở và phù hợp tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Anh **B** là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi trên của anh **B** đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Anh

B đã từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, lẽ ra anh phải từ bỏ hẳn chất ma túy nhưng tiếp tục sử dụng trái pháp chất ma túy, đã bị UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng anh vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, đều đó thể hiện trình trạng nghiện ma túy của anh **B** đã trầm trọng, cần phải có thời gian cai nghiện thích hợp nhằm giúp anh từ bỏ hẳn chất ma túy, nên đề nghị xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện của anh **B** không được Tòa án chấp nhận. Vì vậy, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là có cơ sở nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **B**, sinh ngày 15/7/1996; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 435/HN, ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Con ông D và bà B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **B** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an xã T (1b);
- UBND xã T(1b);
- **B** (1b) ;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng